

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 303/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1961.

Địa chỉ: **Ấp E, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**

Bị đơn: Bà **Ngô Thị Minh P (Ngô Thị Mỹ P1)**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: **Ấp E, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Phạm Văn Đ** và bà **Ngô Thị Minh P**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Ông **Phạm Văn Đ** và bà **Ngô Thị Minh P** thuận tình ly hôn.

Con chung: Đã thành niên, lao động được.

Tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Án phí: Ông **Phạm Văn Đ** được miễn án phí dân sự sơ thẩm do ông **Đ** là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ba Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã Phú An;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hồng Phượng